TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày 30/03/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Châu**
Bà **Mai Xuân Hoa**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**- Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thành Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/HSST ngày 20/3/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐXX -ST ngày 20/03/2023, đối với bị cáo:

Bùi Thế T - Sinh năm: 1972; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; HKTT và nơi ở: Số 42 tổ 22, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 0/12; Con ông: Bùi Thế Đ(đã chết); Con bà: Chu Tuyết N; Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ 3; Vợ là Trần Thị H(Sinh năm 1971), có 01 con sinh năm 2002; Tiền án: Ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử 07 tháng tù giam về tội ‘‘Trộm cắp tài sản’’ (đã xóa án tích); Ngày 28/12/2022, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 22 tháng tù giam về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Ngày 10/3/2004, bị Công an quận Hai Bà Trưng cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu); Năm 2007, bị Công an phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng (đã hết thời hiệu);

Hiện đang chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 321/2023/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Lê Thị D, sinh năm 2003; (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 9, xã Q, huyện QL, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00’ ngày 19/10/2022, tại khu vực trước cửa số 731 Minh Khai, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Đội cảnh sát giao thông số 4, Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Thanh Lương phát hiện, bắt quả tang Bùi Thế T về hành vi Tàng trữ trái phép 0,619 gam Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, ngoài lời khai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, Bùi Thế T còn khai nhận khoảng 18h00’ ngày 17/10/2022, khi T đi đến khu vực trước cửa số nhà 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì phát hiện 01 (một) chiếc xe máy điện màu xanh không có người trông giữ. T đã lấy trộm chiếc xe máy trên rồi dắt bộ đến khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và bán cho 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá tiền 800.000đ, trong đó 500.000đ T dùng để mua ma túy, còn lại 300.000đ để tiêu xài cá nhân.

Cùng ngày, chị Lê Thị D đến Công an phường Thanh Lương trình báo bị mất chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu xanh BKS 37MĐ1-91402 vào khoảng 18h30’ ngày 17/10/2022 tại khu vực trước cửa số nhà 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, chị Lê Thị D khai nhận: Khoảng 09h00’ ngày 17/10/2022 chị D điều khiển chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao mang BKS: 37MĐ1 - 91402; số khung: 083421510008341; số máy: QS60V1000W151030355012, đi đến chỗ làm số 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để làm việc. Khi đến nơi chị D dựng chiếc xe máy điện trên tại trước cửa số 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đến 19h00’ cùng ngày chị D hết giờ làm đi ra lấy xe thì phát hiện xe máy điện đã bị mất trộm. Chiếc xe máy điện trên chị D được cô của mình tên là Đậu Thị H cho vào khoảng giữa năm 2021 để sử dụng.

Ngày 30/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng đã ban hành Bản kết luận điều tra, đề nghị truy tố Bùi Thế T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời ra Quyết định tách hành “trộm cắp tài sản” để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản là 01 chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao.

Tại Kết luật định giá tài sản trong tố tụng hình sự 208/KL-HĐGĐTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng, 01 chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao, BKS 37MĐ1-91402 SK: 083421510008341, SM: QS60V1000W151030355012, xe đăng ký lần đầu 27/6/2016 đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng.

Ngày 03/2/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Thế T về hành vi Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Quá trình rà soát camera tại khu vực trước cửa số nhà 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Cơ quan công an thu giữ video clip camera ghi lại nội dung sự việc. Tại Kết luật giám định số 7666/KL-KTHS ngày 06/12/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an xác định: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.

Đối với người phụ nữ đã mua của T chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao BKS MĐ1-91402, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định người phụ nữ và địa điểm giao dịch nhưng T chỉ xác định được địa điểm bán xe tại khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định người phụ nữ trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao mang BKS: 37MĐ1 - 91402; số khung: 083421510008341; số máy: QS60V1000W151030355012, đứng tên đăng ký xe là chị Đậu Thị H. Chị H trình bày đã mua chiếc xe máy trên vào năm 2016. Chị H đã cho tặng chiếc xe cho cháu dâu là chị Lê Thị D để sử dụng cho đến nay, chị không còn quyền sở hữu xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định truy tìm tang vật, nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT/VKS-HBT ngày 14/03/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Bùi Thế T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng; Căn cứ Kết luận định giá tài sản, đã xác định bị cáo Bùi Thế T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Bùi Thế T từ 15 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về dân sự: Bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Buộc bị cáo truy nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ, do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có.

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về người tham gia tố tụng: tại cơ quan điều tra chị Đậu Thị H xác nhận đã tặng cho chị Lê Thị D(cháu chị H) chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao mang BKS: 37MĐ1 – 91402. Vì vậy, không đưa chị H tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi liên quan.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng; file video lưu trữ trong đĩa CD+ Kết luận giám định số 7666/KL-KTHS ngày 06/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 208/KL-HĐ ĐGTS ngày 27/12/2022. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: khoảng 18h00’ ngày 17/10/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 150 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chị Lê Thị D, bị cáo Bùi Thế T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao mang biển kiểm soát: 37MĐ1 – 91402, có trị giá 3.500.000đ của chị Lê Thị D.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Bùi Thế T là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ đã mua của T chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Dibao BKS MĐ1-91402, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định người phụ nữ và địa điểm giao dịch nhưng T chỉ xác định được địa điểm bán xe tại khu vực cây xăng Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận

Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định người phụ nữ. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quyết định hình phạt: Xét thấy, nhân thân bị cáo đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo đã được cơ quan nhà nước giáo dục, cải tạo, nhưng do nghiện ma túy bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản.

Do bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 22 tháng tù giam về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án hình sự sơ thẩm số 321/2023/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai bản án. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Biện pháp tư pháp: tài sản trộm cắp không thu hồi được, bị hại không yêu cầu bồi thường giá trị tài sản trộm cắp. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: buộc bị cáo truy nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ(Tám trăm nghìn đồng) do bán xe đạp điện trộm cắp mà có.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Bùi Thế T **10** (Mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt **22** (Hai mươi hai) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 321/2022/HSST ngày

28/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Bùi Thế Tuấn phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **32** (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Buộc Bị cáo Bùi Thế T phải truy nộp sung ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ(Tám trăm nghìn đồng).

*Về án phí***:** bị cáo Bùi Thế T phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Sơn

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
-VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;Bị hại;
- Lưu hồ sơ.